

THÔNG BÁO THU TIỀN HỌC THÁNG 02/2025

Năm học: 2024-2025

(Từ ngày 03/02/2025 đến 28/02/2025)

CÁC KHOẢN THU	NHÀ TRẺ		MẪU GIÁO			
	Bé mới Tháng 02	Bé cũ Tháng 01	Lớp Mầm, Chồi		Lớp Lá	
			Bé mới Tháng 02	Bé cũ Tháng 01	Bé mới Tháng 02	Bé cũ Tháng 01
I- Các khoản thu bắt buộc:						
* Học phí Tháng 02/2025 - Nhà trẻ: 200.000đ/tháng - Mẫu giáo: 160.000đ/tháng (áp dụng cho khối mầm, chồi)	200,000đ	200,000đ	160,000đ	160,000đ	0đ	0đ
II- Các khoản thu theo thỏa thuận với PH:						
* Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (cả năm)	345,000đ		345,000đ		345,000đ	
* Tiền học cụ, học liệu (cả năm)	400,000đ		400,000đ		400,000đ	
* Tiền học phẩm (cả năm)	50,000đ		50,000đ		50,000đ	
* Dịch vụ phục vụ ăn sáng	150,000đ	150,000đ	150,000đ	150,000đ	150,000đ	150,000đ
* Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	395,000đ	395,000đ	395,000đ	395,000đ	395,000đ	395,000đ
* Tiền suất ăn trưa - xế bán trú (20 ngày) (37.000đ/bé nhà trẻ/ngày, 37.000 /bé mẫu giáo/ngày)	740,000đ	740,000đ	740,000đ	740,000đ	740,000đ	740,000đ
* Tiền suất ăn sáng: (16.000đ/bé/ngày x 20 ngày)	320,000đ	320,000đ	320,000đ	320,000đ	320,000đ	320,000đ
* Tiền nước uống (lơ n life)	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ
* Dịch vụ thuê sử dụng máy lạnh	65,000đ	65,000đ	65,000đ	65,000đ	65,000đ	65,000đ
* Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (phần kinh phí XH hoá theo Khoản 2, Điều 1 NQ04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021 của HĐND Thành phố	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ	15,000đ
Tổng cộng:	2,695,000đ	1,900,000đ	2,655,000đ	1,860,000đ	2,495,000đ	1,700,000đ

Ghi chú:

Ngoại khoá (tự nguyện): Môn Vẽ: 90.000đ/cháu/tháng - Giấy vẽ: 10.000đ/cháu/HK2

Môn Thể dục: 90.000đ/cháu/tháng

Môn Anh văn: 90.000đ/cháu/tháng

Môn Kỹ năng sống: 80.000đ/cháu/tháng

Ngày 03 tháng 02 năm 2025
TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐỒNG 4
Hiệu trưởng
Thị Thu Trang